TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 10 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

TAND THÀNH PHỐ L, TỈNH L

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2024 về việc yêu cầu Tòa án *"Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Vương Thị Hương G, sinh năm 1999

Địa chỉ: Tổ 03, phường Đ, thành phố L, tỉnh L.

- Anh Tao Văn B, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 03, phường Đ, thành phố L, tỉnh L.

Xét thấy người yêu cầu rút đơn yêu cầu;

Căn cứ Điều 361, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu Tòa án *"Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự"*.

Điều 2. Hậu quả của đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình: người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc Hôn nhân và gia đình theo thủ tục chung, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình theo quy định tại điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trả lại cho người yêu cầu chị Vương Thị Hương G và anh Tao Văn B các tài liệu chứng cứ đã nộp kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn đề ngày 15/3/2024.

Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình do anh Tao Văn B đã nộp theo biên lai số 0000178 ngày 02/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

Điều 3. Người yêu cầu, chị Vương Thị Hương G, anh Tao Văn B có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời

hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

***Nơi nhận*:**
- Người yêu cầu;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga